TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2020/QĐST-HNGĐ	*Y, ngày 29 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Ánh Huyền Tr; Sinh năm 1988; Nghề nghiệp: Cán bộ; Dân tộc: Kinh; Địa chỉ: Thôn Ph, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Ông Sinh năm: 1986; Nghề nghiệp: Cán bộ; Dân tộc: Hoa; Địa chỉ: Thôn Ph, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đặng Ánh Huyền Tr và ông Triệu Tử L .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Ánh Huyền Tr và ông Triệu Tử L nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Đặng Ánh Huyền Tr là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 2 con Triệu Gia B, sinh ngày 05/11/2011 và Triệu Gia H, sinh ngày 04/7/2015, ông Triệu Tử L cấp dưỡng nuôi 2 con với mức 1.000.000[đ]

(một triệu đồng) một tháng cho một con, thời gian cấp dưỡng từ tháng 10 năm 2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Bà Tr là người nhận tiền cấp dưỡng nuôi con.

Ông L có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Bà Đặng Ánh Huyền Tr và ông Triệu Tử L xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Đặng Ánh Huyền Tr phải chịu 75.000^{đ} (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm; ông Triệu Tử L phải chịu 75.000^{đ} (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Bà Đặng Ánh Huyền Tr tự nguyện chịu phần án phí ly hôn sơ thẩm và tiền án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con ông Triệu Tử L phải chịu. Tổng cộng số tiền án phí bà Bà Đặng Ánh Huyền Tr phải chịu là 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BB/2010/04129 ngày 04/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA DS huyện Y;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Đoàn Ngọc Vĩnh